

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN C
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2025/DS-ST.

Ngày: 13-6-2025.

V/v: *Tranh chấp yêu cầu thực hiện
nghĩa vụ tài sản do người chết để lại.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN C, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Dũng.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Trần Việt Hùng;
2. Ông Phan Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 557/2024/TLST-DS, **ngày 15 tháng 11 năm 2024** về “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2025/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T; địa chỉ trụ sở: Số 266-268, Đường Nam Kỳ Khởi N, Phường Võ Thị S, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng Giám đốc (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang T1, chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Tây Ninh, kiêm Trưởng Phòng giao dịch Tân C - văn bản ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PC, ngày 25-12-2023 (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quang T1: Bà Nguyễn Thị Thúy A, chức vụ: Trưởng Bộ phận quản lý tín dụng và kiểm soát rủi ro - Giấy ủy quyền số 151/2024/GUQ-PGD.TC, ngày 05-11-2024 (có mặt).

2. Bị đơn.

2.1. Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1965 và bà Trần Việt Hồng V, sinh năm 1966; cùng nơi cư trú: Tổ 11, ấp Tân B, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (ông L có mặt; bà V vắng mặt).

2.2. Ông Đỗ Tuấn K, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 11, ấp Tân B, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2.3. Chị Trần Quỳnh N1, sinh năm 2006; nơi cư trú: Tổ 11, ấp Tân B, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

2.4. Cháu Trần Quỳnh N2, sinh ngày 03-12-2011; nơi cư trú: Tổ 11, ấp Tân B, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu Trần Quỳnh N2: Ông Trần Văn M, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp An H1, xã Bình K1, huyện Mỏ Cày N3, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

2.5. Cháu Đỗ Lan P, sinh ngày 11-5-2019 và cháu Đỗ Phương T2, sinh ngày 24-01-2024; cùng nơi cư trú: Tổ 11, ấp Tân B, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2: Ông Đỗ Tuấn K, sinh năm 1983; nơi cư trú: Tổ 11, ấp Tân B, xã Tân H, huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 30-10-2024, đơn khởi kiện bổ sung ngày 14-4-2025 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T do người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Thúy A trình bày:

Ngày 29-12-2023, bà Nguyễn Thị Xuân H2 và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T - Phòng giao dịch Tân C (Ngân hàng) có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 3084173. Theo đó, Ngân hàng đồng ý cấp cho bà H2 thẻ tín dụng số 970403-3276; số tài khoản thẻ: 3110540170; hạn mức sử dụng: 30.000.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân; ngày đến hạn thanh toán là ngày 22 hàng tháng; lãi suất lúc phát hành thẻ là 33.2%/ năm. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà H2 đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, bà H2 đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 6.357.200 đồng. Ngày 12-6-2024, bà H2 chết và đến ngày 22-10-2024, bà H2 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 30-10-2024, bà H2 còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 33.432.282 đồng, trong đó tiền nợ gốc 31.804.800 đồng và nợ lãi 1.627.482 đồng.

Sau khi bà H2 chết, Ngân hàng đã liên hệ nhiều lần để yêu cầu cha mẹ và chồng, con của bà H2 thanh toán nợ cho bà H2 nhưng những người này không

thực hiện. Hàng thừa hàng thừa kế thứ nhất của bà H2, gồm cha mẹ bà H2 là ông Nguyễn Xuân L và bà Trần Việt Hồng V; chồng bà H2 là ông Đỗ Tuấn K; con của bà H2 là chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2. Nay Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 thực hiện nghĩa vụ tài sản do bà Nguyễn Thị Xuân H2 chết để lại là trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T tổng số tiền đến ngày xét xử sơ thẩm là 43.417.104 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 31.804.800 đồng, nợ lãi trong hạn là 7.741.536 đồng và nợ lãi quá hạn là 3.870.768 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Xuân L và bà Trần Việt Hồng V trình bày:

Ông Nguyễn Xuân L và bà Trần Việt Hồng V là cha mẹ của bà Nguyễn Thị Xuân H2. Bà H2 có 02 người chồng, cụ thể: Chồng trước là ông Trần Văn M (đã ly hôn, năm nào không biết), có 02 người con là chị Trần Quỳnh N1 và cháu Trần Quỳnh N2. Chồng sau là ông Đỗ Tuấn K, có 02 người con là cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2. Ngày 12-6-2024, bà H2 chết không để lại di chúc và di sản gì. Nay ông Nguyễn Xuân L và bà Trần Việt Hồng V không chấp nhận toàn bộ khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T vì ông L, bà V đang phải nuôi dưỡng các con của bà H2, hoàn cảnh gia đình lại khó khăn và bà H2 chết không để lại di sản.

Bị đơn và người đại diện hợp pháp của cháu Đỗ Lan P, cháu Đỗ Phương T2 là ông Đỗ Tuấn K trình bày:

Ông Đỗ Tuấn K và bà Nguyễn Thị Xuân H2 là vợ chồng, có 02 người con là cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2. Ngày 12-6-2024, bà H2 chết không để lại di chúc và di sản gì. Nay ông Đỗ Tuấn K không chấp nhận toàn bộ khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T vì trước khi chết, bà H2 có trả tiền hàng tháng cho Ngân hàng; ông K đang phải nuôi dưỡng con nhỏ và bà H2 chết không để lại di sản.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã triệu tập họp lệ và tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Trần Quỳnh N1 và người đại diện hợp pháp của cháu Trần Quỳnh N2 là ông Trần Văn M nhưng chị Trần Quỳnh N1 và ông Trần Văn M vẫn vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bị đơn ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2 - người đại diện hợp pháp ông Trần Văn M, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 - người đại diện hợp pháp ông Đỗ Tuấn K đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 615 của Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 của Luật Tổ chức, tín dụng; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T về “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại” đối với ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2. Buộc ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T tổng số tiền 43.417.104 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 31.804.800 đồng, nợ lãi trong hạn là 7.741.536 đồng và nợ lãi quá hạn là 3.870.768 đồng, trong phạm vi di sản bà Nguyễn Thị Xuân H2 để lại.

- Về án phí: Ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong phạm vi di sản bà Nguyễn Thị Xuân H2 để lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận công khai tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Nguyễn Đức Thạch D và ông Nguyễn Quang T1 là người đại diện theo pháp luật và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt nhưng có mặt bà Nguyễn Thị Thúy A là người được ủy quyền lại. Bà Trần Việt Hồng V là bị đơn vắng mặt và có đơn xin vắng mặt. Ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2 - người đại diện hợp pháp ông Trần Văn M, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 - người đại diện hợp pháp ông Đỗ Tuấn K là bị đơn, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[1.2] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T khởi kiện yêu cầu hàng thừa kế thứ nhất của bà Nguyễn Thị Xuân H2, gồm ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 thực hiện nghĩa vụ tài sản do bà Nguyễn Thị Xuân H2 chết để lại là trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T tổng số tiền đến ngày xét xử sơ thẩm là 43.417.104 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 31.804.800 đồng, nợ lãi trong hạn là 7.741.536 đồng và nợ lãi quá hạn là 3.870.768 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại”.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Căn cứ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ cá nhân số 3084173, ngày 29-12-2023, được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T - Phòng giao dịch Tân C với bà Nguyễn Thị Xuân H2; Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ cá nhân, thể hiện: Ngân hàng đồng ý cấp cho bà H2 thẻ tín dụng số 970403-3276; số tài khoản thẻ: 3110540170; hạn mức sử dụng: 30.000.000 đồng; mục đích tiêu dùng cá nhân; ngày đến hạn thanh toán là ngày 22 hàng tháng; lãi suất lúc phát hành thẻ là 33.2%/ năm. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà H2 đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, bà H2 đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 6.357.200 đồng và đến ngày 22-10-2024, bà H2 vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

[2.2] Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 13-6-2025), bà H2 còn nợ Ngân hàng số tiền 43.417.104 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 31.804.800 đồng, nợ lãi trong hạn là 7.741.536 đồng và nợ lãi quá hạn là 3.870.768 đồng. Ngày 12-6-2024, bà H2 chết nên nay Ngân hàng yêu cầu hàng thừa kế thứ nhất của bà H2 gồm cha mẹ bà H2 là ông Nguyễn Xuân L và bà Trần Việt Hồng V; chồng bà H2 là ông Đỗ Tuấn K; con của bà H2 là chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền trên.

[2.3] Căn cứ Điều 615 của Bộ luật Dân sự quy định “Những người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản do người chết để lại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”. Qua xác minh tại huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, bà H2 không có di sản thừa kế. Tuy nhiên, kết quả xác minh trên chỉ trong phạm vi huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh, chưa thể xác định được bà H2 không để lại di sản ở nơi khác. Vì vậy, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà H2 phải có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại đối với số tiền Ngân hàng yêu cầu trong phạm vi di sản bà H2 để lại.

[3] Từ những phân tích và chứng cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T về “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại” đối với ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2. Buộc ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T tổng số tiền 43.417.104 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 31.804.800 đồng, nợ lãi trong hạn là 7.741.536 đồng và nợ lãi quá hạn là 3.870.768 đồng, trong phạm vi di sản bà Nguyễn Thị Xuân H2 để lại.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

[4.1] Ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 phải chịu 2.171.000 đồng (43.417.104 đồng X 5%) án phí dân sự sơ thẩm trong phạm vi di sản bà Nguyễn Thị Xuân H2 để lại.

[4.2] Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.135.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 615 của Bộ luật Dân sự; các Điều 91, 95 của Luật Tổ chức, tín dụng; các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T về “Tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại” đối với ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2.

1.1. Buộc ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T tổng số tiền 43.417.104 đồng (bốn mươi ba triệu, bốn trăm mười bảy nghìn, một trăm lẻ bốn đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 31.804.800 đồng (ba mươi một triệu, tám trăm lẻ bốn nghìn, tám trăm đồng), nợ lãi trong hạn là 7.741.536 đồng (bảy triệu, bảy trăm bốn mươi một nghìn, năm trăm ba mươi sáu đồng) và nợ lãi quá hạn là 3.870.768 đồng (ba triệu, tám trăm bảy mươi nghìn, bảy trăm sáu mươi tám đồng), trong phạm vi di sản bà Nguyễn Thị Xuân H2 để lại.

1.2. Kể từ ngày 14-6-2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ cá nhân số 3084173, ngày 29-12-2023 và Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ cá nhân, trong phạm vi di sản bà Nguyễn Thị Xuân H2 để lại. Lãi suất mà ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Nguyễn Xuân L, bà Trần Việt Hồng V, ông Đỗ Tuấn K, chị Trần Quỳnh N1, cháu Trần Quỳnh N2, cháu Đỗ Lan P và cháu Đỗ Phương T2 phải chịu 2.171.000 đồng (hai triệu, một trăm bảy mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, trong phạm vi di sản bà Nguyễn Thị Xuân H2 để lại.

2.2. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương

T 1.135.000 đồng (một triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo hai biên lai thu số 0006906, ngày 15-11-2024 và số 0003317, ngày 15-4-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân C, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân C;
- CC.THADS huyện Tân C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Đức Dũng